

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 23/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Anh

Ông Võ Ngọc Ánh

Bà Trần Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa: Ông Trương Quang Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023; Thông báo hoãn phiên tòa số: 15/TA-TB ngày 20 tháng 02 năm 2023; Thông báo hoãn phiên tòa số: 17/TA-TB ngày 08 tháng 3 năm 2023 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 19/TA-TB ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ **Phạm Văn T**, sinh năm: 1991 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 337/6 đường BD, phường X, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng A4 nhà nghỉ BM, tổ dân phố PBC 1, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 10/12; con ông: Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1963 và bà Phạm Thị S, sinh năm: 1953; tiền án: Bản án số 190/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2020; tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2021; đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Hoàng M**, sinh năm: 1994 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Y, xã DP, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng A4 nhà nghỉ BM, tổ dân phố PBC 1, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; giới

tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 08/12; con ông: Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm: 1968 và bà Võ Thị Mỹ Ng, sinh năm: 1973; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 17/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của Ủy ban nhân dân xã DP về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 15/01/2021; nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2021; đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng M:* Luật sư **Huỳnh Văn Th** – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV A Tĩnh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1966;

Nơi cư trú: Tổ dân phố PBC 2, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Bà **Đinh Lê Ph**, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: tổ dân phố PBC 1, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Ông **Nguyễn Quốc Th**, sinh năm 1950.

Nơi cư trú: tổ dân phố PBC 1, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/12/2021, tại khu vực Đài tưởng niệm trên đường NH, thuộc tổ dân phố ĐM 2, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác của Công an huyện DK phát hiện Phạm Văn T đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 77H1-173.28 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, T khai nhận đang đợi bán ma túy cho người khác và T đã dẫn tổ công tác đến vị trí cách nơi T đang ngồi khoảng 10 mét, lấy từ trong bồn hoa ra 01 hộp giấy đựng khẩu trang màu hồng, đỏ, bên trong có 01 túi nylon màu trắng trong suốt, bên ngoài được quấn băng keo và 01 khẩu trang màu trắng. Kiểm tra bên trong hộp này có đựng 99,3171 gam Methamphetamine (Kí hiệu A). Đồng thời, T khai người đi cùng bán ma túy với T là Nguyễn Hoàng M và M đang đứng đợi người mua ma túy tại khu vực vỉa hè, cách Đài tưởng niệm khoảng 100 mét. Tổ công tác đến khu vực trên thì phát hiện Nguyễn Hoàng M đang đứng đợi nên yêu cầu kiểm tra. Khi kiểm tra, M khai nhận việc đồng ý đi cùng với T để bán ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DK tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn T tại phòng A4 nhà nghỉ BM thuộc tổ dân

phố PBC 1, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa. Tại đây, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DK đã thu giữ trên mặt bàn gỗ giữa phòng 01 gói nylon, bên trong có chứa 0,4245 gam Methamphetamine (Kí hiệu B); trong học bàn 01 gói nylon bên trong có chứa 0,7956 gam Methamphetamine (Kí hiệu C); trên đầu tủ kệ bếp 01 gói nylon bên trong có chứa 140,9949 gam Methamphetamine (Kí hiệu D) và nhiều dụng cụ liên quan đến việc phân chia, sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra, Phạm Văn T còn khai nhận: Từ tháng 9/2021 T đã từ thành phố Hồ Chí Minh đến thuê phòng trọ tại xã DT, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa để ở và bắt đầu mua ma túy đá của người phụ nữ tên B sống tại khu kinh tế mới ST, huyện DK (không xác định được nhân thân, lai lịch; sử dụng số điện thoại 090276xxxx và số 081289xxxx) về phân lẻ, bán lại cho người khác. Khi cần mua ma túy, T dùng số điện thoại 0779472701 gọi cho B để báo số lượng, thỏa thuận giá mua và B đã bán cho T với giá 4.000.000 đồng/01 hộp 10 (tương đương 10 gam) ma túy đá và giao ma túy tại khu vực xã ST, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi nhận ma túy từ B, T mang về phân lẻ, bán lại cho Tí, Mo, Hi (đều chưa rõ lai lịch), Nguyễn Hoàng M với giá từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng/01 bịch (tuỳ theo nhu cầu của người mua).

Từ cuối tháng 11/2021, T đến thuê phòng A4 nhà nghỉ BM, thuộc tổ dân phố PBC 1, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa và đã rủ Nguyễn Hoàng M đến ở cùng để giúp T phân chia và bán ma túy.

Ngày 30/11/2021, T liên lạc và đặt mua của B 250 gam ma túy đá với giá 100.000.000 đồng; B đã gửi số ma túy này từ thành phố Hồ Chí Minh về huyện DK, tỉnh Khánh Hòa cho T vào ngày 01/12/2021 qua nhà xe TH và T chuyển trả cho B số tiền 30.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng do B cung cấp (không xác định được số tài khoản) qua chi nhánh ngân hàng Sacombank tại thị trấn DK, số tiền còn lại T sẽ trả sau khi bán hết số ma túy.

Sáng ngày 01/12/2021, B liên lạc với T và báo số ma túy trên sẽ được nhà xe giao tại khu vực cây xăng số 11 trên Quốc lộ 1A, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa. Đến giờ hẹn, T lấy xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 77H1-173.28 đi nhận gói hàng bên trong đựng ma túy đá do B gửi rồi cất giấu vào cốp xe máy mang về nhà nghỉ BM.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 02/12/2021, khi T và M đang ở tại phòng A4 của nhà nghỉ BM, thì có một người phụ nữ tên L (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến gặp T và T đã bán cho người này 01 hộp 10 ma túy đá với giá 5.000.000 đồng. Để lấy ma túy bán cho L, T bảo M xuống tầng trệt của nhà nghỉ lấy gói hàng ma túy từ trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 77H1-173.28 mang lên phòng cho T. Khi nhận gói ma túy từ M, T đã phân lẻ thành 02 hộp 10, số ma túy còn lại T bỏ vào giỏ xách màu trắng và giao M mang cất giấu trên đầu tủ kệ bếp trong phòng. Sau đó, T lấy 01 hộp 10 ma túy đá bán cho L với giá 5.000.000 đồng (nhận ngay 2.000.000đ, số tiền còn lại L sẽ trả sau). Sau đó, L tiếp tục đặt mua của T 100 gam ma túy đá với giá 46.000.000 đồng và thống nhất sẽ nhận ma túy và trả tiền vào chiều cùng ngày. Khi L ra về, T đưa 01 hộp 10 ma túy đá còn lại và số tiền 2.000.000 đồng vừa bán ma túy cho M cất giữ.

Khoảng 10 phút sau, cũng tại phòng trọ trên, T tiếp tục phân lẻ 01 bịch ma túy đá để bán cho một người nam tên Hi (không xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng và T cũng đưa số tiền này cho M cất giữ.

Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, L dùng số điện thoại 079639xxxx để liên lạc với T theo số điện thoại 077947xxxx để thống nhất việc mua bán ma túy như đã thỏa thuận tại khu vực Đài tưởng niệm trên đường NH thuộc tổ dân phố ĐM 2, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa. Khi chuẩn bị đến điểm hẹn, T lấy bịch ma túy từ trong giỏ xách trên đầu tủ kệ bếp để lấy 100 gam cho vào 01 bịch để mang bán cho L; số còn lại T bỏ vào giỏ xách đưa cho M cất lại vào chỗ cũ. Sau đó, T bảo M dùng băng keo và khẩu trang y tế màu trắng quấn bịch 100 gam ma túy trên rồi cho vào hộp giấy khẩu trang màu hồng - đỏ để cùng T mang đi bán.

Đến điểm hẹn, T bảo M đứng đợi L tại khu vực gần Đài tưởng niệm và dặn: Khi nào L đưa đủ 46.000.000 đồng tiền bán 100 gam ma túy và 3.000.000 đồng tiền nợ cũ thì mới chỉ L đến gặp T để nhận ma túy; còn T mang hộp ma túy đến cất giấu tại khu vực bồn hoa Đài tưởng niệm (cách chỗ M đứng khoảng 100 mét) và đứng đợi. Khi T và M đang đợi L thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số: 438/GĐ-GT/2021 ngày 08/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 99,3171 gam là Methamphetamine;
- Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4245 gam là Methamphetamine;
- Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7956 gam là Methamphetamine;
- Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu D gửi giám định là ma túy, có khối lượng 140,9949 gam là Methamphetamine.

Cáo trạng số: 129/CT-VKSKH-P1 ngày 25 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với số điện thoại 0902769661 và số 081289xxxx mà người phụ nữ tên B đã sử dụng để bán ma túy cho Phạm Văn T, Công ty dịch vụ Mobifone Khu vực 7 xác định: Từ ngày 01/9/2021 đến ngày 02/12/2021, số điện thoại 090276xxxx không có ai đứng tên đăng ký; Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam xác định: Từ ngày 05/6/2020 đến ngày 17/9/2022, số điện thoại 081289xxxx người đứng tên đăng ký chủ thuê bao là Huỳnh Quang T1 (Sinh ngày: 26/4/196x; Chứng minh nhân dân số: 22067xxx, cấp ngày 09/12/2016; hộ khẩu thường trú: Số XX QT, phường PT, NT, Khánh Hòa).

Qua xác minh, Công an phường PT xác định Huỳnh Quang T1 hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục xác minh, khi đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau. Đối với người phụ nữ tên B (không xác định được nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục xác minh, khi đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người phụ nữ tên L (không xác định được nhân thân, lai lịch), sử dụng số điện thoại 079639xxxx mua ma túy của T và M. Ngày 03/10/2022, Công ty Dịch vụ Mobifone khu vực 7 xác định: Chủ thuê bao di động 079639xxxx là Nguyễn Văn Gi, sinh ngày 29/4/198x, địa chỉ: xã TQ, thị xã KM, tỉnh Hải Dương. Ngày 03/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa đã có Quyết định ủy thác điều tra số 72 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương nhưng đến nay chưa nhận được kết quả điều tra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục xác minh, khi đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại phiên tòa sơ thẩm, sau khi phân tích các yếu tố về cấu thành tội phạm, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Hoàng M, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Văn T 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M mức án tù 18 (mười tám) năm tù đến 19 (mười chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung;

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.200.000đ theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa (PC04) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa; 01 (một) điện thoại Samsung sử dụng số thuê bao 035405xxxx; 01 (một) điện thoại Xiaomi màu đen số thuê bao 077947xxxx và 09245xxxx; 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng, không có sim; 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 77H1 -173.xx; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 79N6-06xx; 01 Giấy chứng nhận đăng ký biển số 77H1 -173.xx; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu trắng hiệu Marllono theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa vì đây là số tiền, tài sản các bị cáo có được do phạm tội, được sử dụng vào việc phạm tội;

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T 01 (một) Căn cước công dân mang tên

Phạm Văn T; trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng M có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại có đặc điểm được mô tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa, gồm: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi vụ 438/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 98,6496g; 01(một) phong bì niêm phong mặt trước ghi vụ 438/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu D: 140,0037g; Mặt sau các phong bì trên đều có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Tr, Nguyễn Hương Th, Nguyễn Khắc Hu và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 (một) Phiếu thông tin ngân hàng Sacombank; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 01cm, một đầu được cắt vát; 01 (một) bình nhựa có gắn nổ màu trắng; 01 (một) nổ thủy tinh; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) muỗng bằng nhựa; 02 (hai) bóp da; 02 (hai) vỏ hộp giấy hình chữ nhật, được gói nylon màu trắng kích thước (22x18x14)cm, bên ngoài có dán tờ giấy ghi chữ “Vân cây xăng chất đốt điện thoại 0812896674”; 05 (năm) bịch nylon kích thước (13x8)cm; 01 (một) túi nylon kích thước (25x18)cm; 01 (một) túi nylon kích thước (22x15)cm; 01 (một) túi nylon kích thước (20x4)cm; 01 (một) túi nylon kích thước (20x12)cm; 01 (một) túi nylon kích thước (3x2,5)cm; 01 (một) túi nylon kích thước (4x4)cm; 01 (một) túi nylon kích thước (17x11,5)cm. Các túi nylon trên đều đã qua sử dụng và có khóa khần miệng màu đỏ; 01 (một) giỏ xách màu trắng kích thước (22x17x8) cm vì là vật không có giá trị sử dụng và vật cấm lưu hành;

Các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Luật sư Huỳnh Văn Th: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Hoàng M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử mặc dù bị cáo Phạm Văn T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội 02 lần trở lên, là người rủ rê lôi kéo bị cáo M và chủ động trong mua bán ma túy, các bị cáo có nhân thân xấu, nhưng các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, vai trò hạn chế khi tham gia mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đối với các bị cáo để xử phạt các bị cáo mức án phù hợp theo quy định.

- Các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng M đều thừa nhận hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, nhất trí nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát và nội dung bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa những người làm chứng: Nguyễn Văn N, Đinh Lê Ph, Nguyễn Quốc Th vắng mặt nhưng trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự quyết định phiên tòa vẫn tiếp tục xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, luật sư đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về tội phạm:

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng M đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng số: 129/CT-VKSKH-P1 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đặc biệt nghiêm trọng đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân góp phần làm gia tăng các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương; các bị cáo đều có nhân thân xấu, nghiện ma túy; biết việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nhưng vì háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Phạm Văn T còn phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội 02 lần trở lên và là người chuẩn bị tìm mua ma túy, rủ rê bị cáo Nguyễn Hoàng M tham gia mua bán. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, phù hợp với vai trò của từng bị cáo, cách ly khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội với vai trò giúp sức, lệ thuộc, bản thân chưa có tiền án. Vì vậy, cần áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên cho từng bị cáo và áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng M, xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Các nội dung khác:

[3.1] Về vật chứng vụ án:

Xét thấy: Số tiền 4.200.000đ theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa (PC04) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa; 01 (một) điện thoại Samsung sử dụng số thuê bao 035405xxxx; 01 (một) điện thoại Xiaomi màu đen số thuê bao 077947xxxx và 09245xxxx; 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng, không có sim; 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 77H1 -173.xx; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 79N6-06xx; 01 Giấy chứng nhận đăng ký biển số 77H1 -173.xx; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu trắng hiệu Marllono theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa là số tiền, tài sản các bị cáo có được do phạm tội, sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

01 (một) Căn cước công dân mang tên Phạm Văn T, 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng M có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa, xét thấy đây là giấy tờ tùy thân của các bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án nên tuyên trả cho các bị cáo;

Các vật chứng còn lại theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa, gồm: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi vụ 438/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 98,6496g; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi vụ 438/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu D: 140,0037g; Mặt sau các phong bì trên đều có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Khắc Huy và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 (một) Phiếu thông tin ngân hàng Sacombank; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 01cm, một đầu được cắt vát; 01 (một) bình nhựa có gắn nổ màu trắng; 01 (một) nổ thủy tinh; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) muỗng bằng nhựa; 02 (hai) bóp da; 02 (hai) vỏ hộp giấy hình chữ nhật, được gói nilon màu trắng kích thước (22x18x14)cm, bên ngoài có dán tờ giấy ghi chữ “Vân cây xăng chất đốt điện thoại 0812896674”; 05 (năm) bịch nilon kích thước (13x8)cm; 01 (một) túi

nilon kích thước (25x18)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (22x15)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (20x4)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (20x12)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (3x2,5)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (4x4)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (17x11,5)cm. Các túi nilon trên đều đã qua sử dụng và có khóa khần miệng màu đỏ; 01(một) giỏ xách màu trắng kích thước (22x17x8) cm là vật không có giá trị sử dụng và vật cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[3.2] Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T;

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 20 (Hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02 tháng 12 năm 2021);

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng M;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M 18 (Mười tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02 tháng 12 năm 2021).

2. Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 4.200.000đ theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa (PC04) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa; 01 (một) điện thoại Samsung sử dụng số thuê bao 035405xxxx; 01 (một) điện thoại Xiaomi màu đen số thuê bao 077947xxxx và 0924xxxx; 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng, không có sim; 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 77H1 -173.xx; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 79N6-06xx; 01 Giấy chứng nhận đăng ký biển số 77H1 -173.xx; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu trắng hiệu Marllono theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;

- Áp dụng Điều 89 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho bị cáo Phạm Văn T 01 (một) Căn cước công dân mang tên Phạm Văn T và tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng M đều có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành

án dân sự tỉnh Khánh Hòa;

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng còn lại có tình trạng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa, gồm: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi vụ 438/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 98,6496g; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi vụ 438/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu D: 140,0037g; Mặt sau các phong bì trên đều có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh T1, Nguyễn Hương Th, Nguyễn Khắc Hu và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 (một) Phiếu thông tin ngân hàng Sacombank; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 14cm, đường kính 01cm, một đầu được cắt vát; 01 (một) bình nhựa có gắn nổ màu trắng; 01 (một) nổ thủy tinh; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) quẹt gas; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) muỗng bằng nhựa; 02 (hai) bóp da; 02 (hai) vỏ hộp giấy hình chữ nhật, được gói nilon màu trắng kích thước (22x18x14)cm, bên ngoài có dán tờ giấy ghi chữ “Vân cây xăng chất đốt điện thoại 0812896674”; 05 (năm) bịch nilon kích thước (13x8)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (25x18)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (22x15)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (20x4)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (20x12)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (3x2,5)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (4x4)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (17x11,5)cm. Các túi nilon trên đều đã qua sử dụng và có khóa khần miệng màu đỏ; 01 (một) giỏ xách màu trắng kích thước (22x17x8) cm.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Hoàng M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA